

THƯƠNG VỤ VIỆT NAM TẠI AUSTRALIA

TÀI ỨNG DỤNG THƯƠNG VỤ

# Tuần tin thị trường Úc

23 06 2023



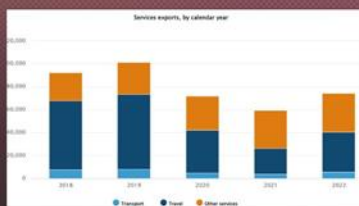
## NỘI DUNG

TIN HOẠT ĐỘNG  
THƯƠNG VỤ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

KẾT NỐI GIAO THƯƠNG

Cập nhật câu hỏi bảo vệ cộng đồng đối với mặt hàng đồ gỗ



Doanh nghiệp Úc cần nhập hải sản

Trong số này

- I. Tin hoạt động Thương vụ
- II. Điểm tin thị trường

1. Vị trí Thống đốc Ngân hàng Dự trữ Úc sẽ được quyết định trong tháng 7 tới
2. Vietnam Airlines khai trương đường bay thẳng Hà Nội – Melbourne
3. Tỷ lệ thất nghiệp của Úc giảm xuống còn 3,6% vào tháng 5/2023
4. Hiện tượng El Nino gây rủi ro cho hệ thống lưới điện của Úc
5. New Zealand chính thức rơi vào suy thoái, một số so sánh với Australia
6. Thông báo cập nhật câu hỏi đối với đồ gỗ trong Hệ thống hàng hóa tích hợp (ICS)
7. Doanh thu kinh doanh giảm ở hầu hết các ngành trong tháng 4/23
8. Thương mại quốc tế Úc năm 2022
9. Diễn biến tỷ giá

- III. Kết nối giao thương
- IV. Khuyến cáo
- V. Thông tin hội chợ

## **I. Tin hoạt động Thương vụ**

1. Thương vụ thực hiện trao đổi với các bên liên quan về việc triển khai vận động tiêu thụ sản phẩm Việt Nam theo Chương trình quảng bá Made in Việt Nam năm 2023 tại Úc.

2. Thương vụ triển khai nghiên cứu các biện pháp thúc đẩy hợp tác kinh tế Việt Nam – Australia trong tình hình mới.

3. Hợp triển khai chuẩn bị tổ chức tuần lễ vải Việt Nam khi vải cập bến Úc.

4. Thực hiện kết nối giao thương thủy sản xuất khẩu sang Úc

## **II. Điểm tin thị trường**

### **1. Vị trí Thống đốc ngân hàng dự trữ Úc sẽ được quyết định vào tháng 7**

Tổng trưởng (Bộ trưởng) Ngân khố Úc, Jim Chalmers dự kiến sẽ ra quyết định về vị trí hiện tại của thống đốc Ngân hàng Dự trữ Philip Lowe vào Tháng 7 tới. Cho dù ông Lowe có tiếp tục giữ vị trí là Thống đốc Ngân hàng dự trữ hay bị thay thế, người đứng đầu tiếp theo sẽ phải đối mặt với vô số thách thức. RBA đang thực hiện chính sách thắt chặt mạnh mẽ nhất trong hơn 30 năm và tháng này đã nâng lãi suất tiền mặt lên 4,1%, đồng thời cảnh báo về khả năng tăng lãi suất tiếp theo.

### **2. Vietnam Airlines khai trương đường bay thẳng Hà Nội – Melbourne**

Sau đường bay thẳng Hà Nội – Sydney, ngày 15/6/2023 hãng hàng không Việt Nam Airlines đã chính thức khai trương đường bay thẳng Hà Nội – Melbourne với tần suất 2 chuyến/tuần vào các ngày thứ 5 và Chủ nhật bằng máy bay Airbus A350. Đường bay mới này sẽ là cầu nối góp phần thúc đẩy phát triển thu lịch và thương mại, tăng cường giao lưu, quảng bá văn hóa và du lịch giữa Hà Nội với Melbourne cũng như giữa hai quốc gia.

### **3. Tỷ lệ thất nghiệp của Úc giảm xuống còn 3,6% vào Tháng 5/2023<sup>1</sup>**

Ngày 15/6/2023, Cơ quan thống kê của Úc (ABS) công bố tỷ lệ thất nghiệp được điều chỉnh theo mùa vào Tháng 5/2023 của Úc đã giảm 0,1% so với tháng trước, xuống còn 3,6%. Số việc làm đã tăng khoảng 76 nghìn người và số người thất nghiệp giảm 17 nghìn người.

<sup>1</sup> <https://www.abs.gov.au/media-centre/media-releases/unemployment-rate-falls-36-may>

Theo ông Bjorn Jarvis, người đứng đầu bộ phận số liệu lao động của ABS cho biết: ngoài việc có thêm khoảng 1 triệu người có việc làm so với trước đại dịch, tỷ lệ dân số có việc là cao hơn nhiều. Tháng 5/2023, 64,5% người từ 15 tuổi trở lên có việc làm, tăng 2,1% kể từ Tháng 3/2020. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động tăng 0,1% lên 66,9%. Tỷ lệ này tăng 0,2% đối với lao động nữ lên 62,7% và vẫn duy trì ở mức 71,2% đối với nam giới. Tỷ lệ phụ nữ ở Úc có việc làm cao nhất từ trước đến nay.

#### **4. Hiện tượng El Nilo gây rủi ro cho hệ thống lưới điện của Úc<sup>2</sup>**



Cơ quan khí tượng Australia (BOM) mới đây tuyên bố khả năng xảy ra hiện tượng Em Nino trong năm nay là 70%. Điều này đồng nghĩa với ngành điện của Úc sắp phải đối mặt với những thời gian khó khăn phía trước do tình trạng gián đoạn nguồn cung và giá năng lượng biến động.

#### ***Nguồn cung điện sẽ bị ảnh hưởng như thế nào?***

Việc sử dụng điều hòa nhiều hơn vào mùa Hè có thể khiến nhu cầu sử dụng điện tăng cao, đặc biệt là trong các đợt sóng nhiệt.

Bên cạnh đó, các nhà máy phát điện – trong đó các nhà máy điện sử dụng than, khí đốt, năng lượng Mặt Trời và gió – có thể hoạt động kém hiệu quả hơn khi nhiệt độ nóng lên và do đó cung cấp ít năng lượng hơn cho hệ thống lưới điện. Hơn nữa, đường dây truyền tải càng nóng thì việc truyền tải điện càng trở nên kém an toàn. Điều này làm giảm khả năng truyền tải điện.

<sup>2</sup> <https://www.abc.net.au/news/2023-06-11/el-nino-australia-electricity-system-plan-for-the-worst/102462660>

Khi lưới điện trong tình trạng quá tải, điều này có thể dẫn đến hiện tượng tạm cắt điện ở một số đường dây, khi nhu cầu tổng thể cao hơn nguồn cung, nhằm ngăn chặn nguy cơ toàn bộ hệ thống hoạt động thiếu ổn định và dẫn tới rủi ro.

Điều này đã xảy ra ở bang Victoria vào đầu năm 2019, khi hơn 200.000 khách hàng bị mất điện trong quãng thời gian nắng nóng khắc nghiệt.

Hiện tượng El Nino cũng dẫn đến tình trạng khô hạn và thiếu mưa. Điều này có thể làm giảm công suất của các nhà máy thủy điện. Bang Tasmania đã phải đối mặt với vấn đề này vào năm 2016 và dẫn đến một đợt khủng hoảng điện tại đây.

### ***Những "con gió ngược" khác***

Ngoài việc phải đối mặt với El Nino, ngành điện ở Australia còn phải đối phó với những khó khăn khác. Đầu năm 2023, Cơ quan Điều hành Thị trường Năng lượng Australia (AEMO) cảnh báo nhu cầu về điện có thể vượt quá công suất cung cấp điện trong thập kỷ tới do các yếu tố như thời tiết khắc nghiệt hoặc sự cố hư hỏng tại các nhà máy phát điện.

AEMO cũng đã chỉ ra sự chậm trễ trong tiến độ triển khai dự án thủy điện Snowy 2.0 và nhà máy điện Kurri Kurri chạy bằng khí đốt, cả hai đều ở bang New South Wales (NSW). Dự án Kurri Kurri đã bị trì hoãn trong 1 năm qua. Dự án này trước đó dự kiến khánh thành vào tháng 12/2023 - vào đúng thời điểm mùa Hè đầu tiên chứng kiến nhà máy điện than Liddell lâu đời nhất của Australia đóng cửa. AEMO cho rằng hệ thống lưới điện của bang NSW dự kiến sẽ vẫn đáp ứng nhu cầu về điện cho các khu vực tại đây một cách ổn định trong vòng 5 năm tới. Một hệ thống cung cấp điện ổn định có nghĩa là đáp ứng ít nhất 99,998% nhu cầu được dự báo hàng năm. Việc không đáp ứng nhu cầu có thể sẽ dẫn đến gián đoạn nguồn cung hoặc tình trạng mất điện. Tuy nhiên, AEMO cho rằng sự chậm trễ trong tiến độ dự án Kurri Kurri có thể gây rủi ro cho sự ổn định của lưới điện tại bang NSW vào mùa Hè tới.

Hệ thống lưới điện quốc gia càng phải đối mặt với áp lực khi nhà máy nhiệt điện than Callide C ở bang Queensland vẫn chưa hoạt động trở lại sau hơn 2 năm kể từ khi xảy ra vụ nổ tại đây. Chủ sở hữu của nhà máy hồi tuần trước đã thông báo rằng nhà máy này sẽ không hoạt động đủ công suất cho đến giữa năm 2024.

Với những khó khăn trên, kết hợp với nguy cơ cao xảy ra El Nino, ngành điện của Australia có thể phải đối mặt với một mùa Hè đầy thách thức.

### ***El Nino diễn biến bất thường trong những năm tới***

Vào Tháng 8 tới, AEMO sẽ công bố một báo cáo đánh giá mới về mức độ độ ổn định của lưới điện trong thời gian tới. Báo cáo cũng công bố về các tiêu chuẩn về độ ổn định của lưới điện mà Australia sẽ cần phải đạt được trong giai đoạn này. Nếu thoát nhìn, đây có vẻ là động thái tốt. Tuy nhiên, trong quá trình đánh giá, có thể báo cáo sẽ có thể không phản ánh hết những rủi ro thực sự trong thời kỳ El Nino. Báo cáo đánh giá xem xét một số kịch bản, dựa trên những dự báo khác nhau về nhu cầu sử dụng điện. Các các kịch bản trên dựa vào điều kiện thời tiết cơ bản. Trong khi đó, nếu El Nino xảy ra vào mùa Hè năm nay, các điều kiện thời tiết sẽ không còn ở mức trung bình cơ bản. Australia có khả năng sẽ phải trải qua giai đoạn thời tiết khô và nóng, yếu tố có thể dẫn đến nhu cầu sử dụng điện cao hơn và tình trạng mất điện trên hệ thống có nguy cơ xảy ra. Do vậy, báo cáo sẽ không phản ánh đúng điều này và nguồn cung cấp điện đang phải chịu áp lực rất lớn, trong khi báo cáo cho rằng hệ thống vẫn đáp ứng tiêu chuẩn về ổn định.

### ***Australia cần phải làm gì?***

Những rủi ro trên rất đáng lo ngại. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ và một số giải pháp phù hợp có thể sẽ giúp giảm thiểu rủi ro.

Hiện tại AEMO đang áp dụng một cơ chế có tên là Giao dịch dự trữ khẩn cấp và ổn định (RERT) nhằm duy trì độ ổn định và đảm bảo an toàn cho hệ thống lưới điện. Chẳng hạn, các nhà máy lớn trong lĩnh vực công nghiệp sẽ được khuyến nghị tạm ngừng vận hành nhằm cắt giảm nhu cầu sử dụng điện hoặc khởi động các máy phát chạy bằng diesel.

Về trung hạn, việc ứng dụng hệ thống năng lượng Mặt Trời áp mái và bộ lưu trữ năng lượng qui mô nhỏ đang cho thấy nhiều hứa hẹn. Đây là các sản phẩm công nghệ được lắp đặt tại các hộ gia đình và các doanh nghiệp. Công nghệ trên có thể làm giảm nhu cầu tiêu thụ điện vào thời điểm cao điểm và có thể được triển khai nhanh hơn so với các dự án lớn.

Về lâu dài, Australia cần trang bị nhiều "công cụ" hơn, trong đó bao gồm việc mở rộng nguồn năng lượng tái tạo và các nguồn năng lượng khác có thể đầu nối kết hợp với hệ thống lưới điện khi cần thiết, cũng như nâng cấp cơ sở hạ tầng truyền tải điện. Một số hình thức tài trợ của Chính phủ Liên bang, chẳng hạn như Kế hoạch đầu tư công suất (Capacity Investment Scheme) nhằm thúc đẩy các dự án sản xuất và tích trữ năng lượng tái tạo, cũng như chương trình hiện đại hóa lưới điện của Australia (Rewiring the Nation) có thể giúp hiện thực hóa điều này.

Thực tế là các nhà máy điện than lâu đời của Australia đang trong quá trình chuẩn bị đóng cửa, hoặc vẫn đang hoạt động, đang là một trong những nguyên nhân dẫn

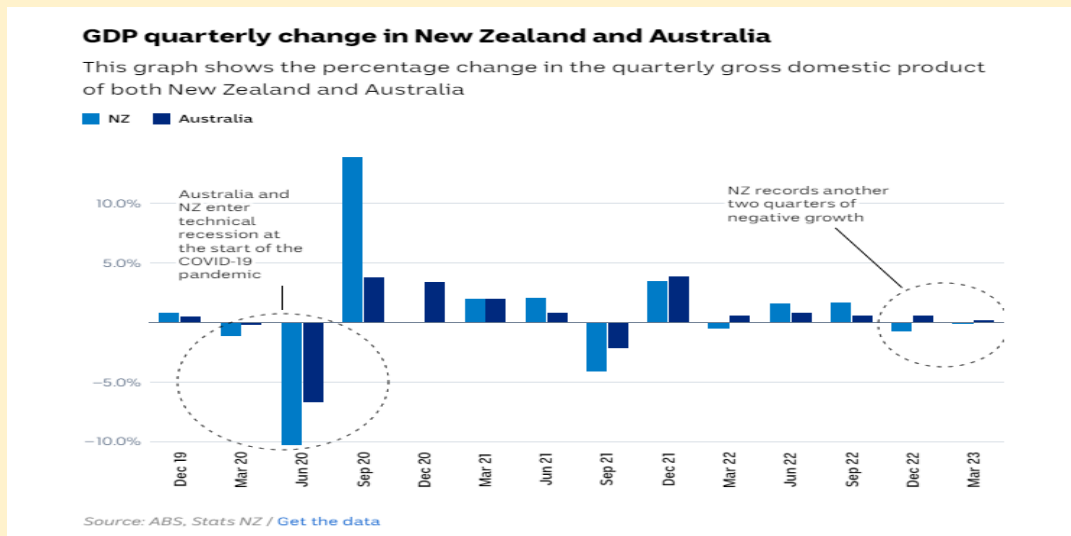
đến sự thiếu ổn định của hệ thống điện. Tình trạng biến đổi khí hậu khó kiểm soát, trong đó nguy cơ xảy ra thiên tai và hình thái thời tiết khắc nghiệt gia tăng cũng sẽ làm tăng thêm áp lực đáng kể lên hệ thống điện quốc gia.

Thật không may là hoạt động đầu tư vào công nghệ tái tạo và giảm phát thải ở Australia đã được khởi động chậm hơn so với mức cần thiết. Điều này làm cản trở nỗ lực giảm phát thải của Australia và đặt ra những câu hỏi về độ ổn định của nguồn cung cấp điện của nước này khi El Nino xuất hiện.

### 5. New Zealand chính thức rơi vào suy thoái, một số so sánh với Australia<sup>3</sup>

Dữ liệu chính thức cho thấy New Zealand đã có quý thứ 2 liên tiếp có GDP ở mức âm. Cuối năm ngoái GDP của New Zealand giảm 0,7%, và Quý I năm 2023 giảm 0,1%.

Biểu đồ so sánh GDP của New Zealand và Australia thời gian qua

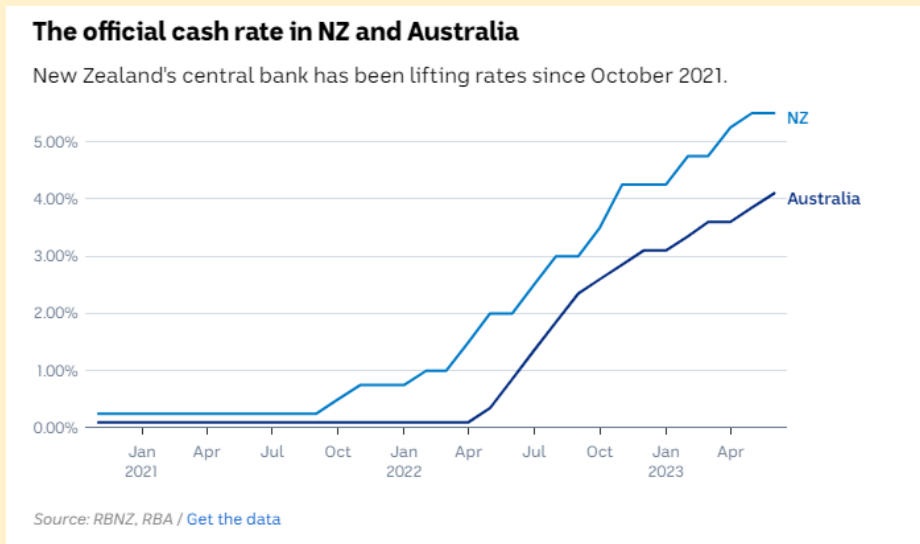


Cả nền kinh tế của Australia và New Zealand đều được hưởng lợi từ các biện pháp kích thích mạnh mẽ của chính phủ trong giai đoạn đầu của đại dịch Covid-19.

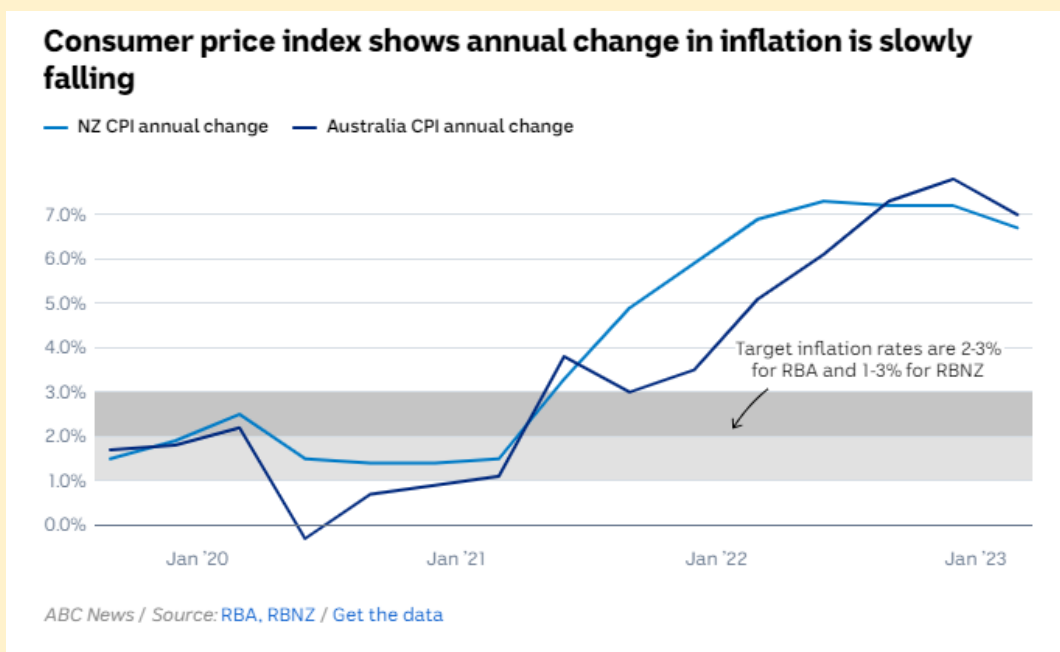
Biểu đồ cho thấy, GDP của Úc có mức tăng ở Quý IV năm 2022 và Quý I của năm 2023, nếu nhìn kỹ để có thể thấy các điều kiện dẫn đến việc suy thoái của New Zealand trước đó.

Lãi suất tiền gửi của NZ Tháng 9/2021 là 0,25%, hiện nay đang ở mức 5,5%. Trong khi lãi suất của Úc trước đó được duy trì ở mức 0,1% cho đến tận Tháng 5/2022, sau đó tăng dần qua các tháng và hiện nay là 4,1%.

<sup>3</sup> <https://www.abc.net.au/news/2023-06-16/nz-enters-a-recession-as-economy-shrinks-again/102477992>



Trong khi đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của cả hai nước đều thể hiện mức đi xuống. Các gia đình hầu hết đều đã thắt chặt chi tiêu. Tại New Zealand, trong thời kỳ đại dịch Covid-19, họ khó có thể chi tiêu do các biện pháp giãn cách xã hội và lock down, thì hiện nay nhiều hộ gia đình đơn giản là không đủ khả năng chi tiêu nữa. Các khoản chi tiêu trả sau đã khiến nhiều gia đình rơi vào tình trạng nợ lẩn, khan hiếm tiền mặt và thắt chặt các khoản chi.



Do các hộ gia đình thắt chặt chi tiêu dẫn đến doanh nghiệp khó có các nguồn thu, kéo theo các khoản nợ ngày càng tăng vì vẫn phải duy trì doanh nghiệp. Do vậy con số các doanh nghiệp giải thể đang gia tăng tại New Zealand.

## 6. Thông báo câu hỏi bảo vệ cộng đồng liên quan mặt hàng đồ gỗ<sup>4</sup>

Ngày 14/6/2023, Bộ Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp Úc (sau đây viết tắt là Bộ Nông nghiệp Úc) có thông báo về việc cập nhật các câu hỏi bảo vệ cộng đồng về thuế quan đối với đồ gỗ trong Hệ thống hàng hóa tích hợp (ICS), có hiệu lực từ ngày 26/6/2023.

Theo đó, câu hỏi sau sẽ buộc phải trả lời trong ICS khi nộp tờ khai theo biểu thuế 9401.61 và 9403.60 (không bao gồm 9403.60.00/25):

- BIOSECURITY: DO THE GOODS CONTAIN ANY WOOD (EXCLUDING RECONSTITUTED WOOD, DENSIFIED WOOD, OR WOOD PLASTIC), AND ARE NOT ACCOMPANIED BY APPROPRIATE DOCUMENTATION TO VERIFY THAT THEY HAVE UNDERGONE AN ACCEPTABLE TREATMENT/MANUFACTURING PROCESS AS REQUIRED BY BICON?

Tạm dịch:

- AN NINH SINH HỌC: HÀNG HÓA CÓ CHỨA BẤT KỲ GỖ NÀO (NGOẠI TRỪ GỖ TÁI TẠO, GỖ TĂNG ĐỘ CỨNG HOẶC GỖ NHỰA), VÀ KHÔNG ĐI KÈM GIẤY TỜ PHÙ HỢP ĐỂ XÁC MINH RẰNG HÀNG ĐÃ TRẢI QUA QUY TRÌNH XỬ LÝ/ SẢN XUẤT ĐƯỢC CHẤP NHẬN NHƯ BICON YÊU CẦU KHÔNG?

Sẽ không có thay đổi nào về điều kiện nhập khẩu đối với đồ nội thất bằng gỗ được phân loại theo mức thuế quan trên.

Theo đó các công ty môi giới hải quan nộp tờ khai ICS từ ngày 26/6/2023 theo các mức thuế quan 9401.61 và 9403.60 (không bao gồm 9403.60.00/25) sẽ phải trả lời câu hỏi nêu trên theo các cách:

- “Y” nếu hàng hóa trên có chứa gỗ (không bao gồm gỗ tái chế, gỗ làm tăng độ cứng hoặc gỗ nhựa) và không kèm theo tài liệu chứng nhận quy trình xử lý hoặc sản xuất phù hợp trước khi xuất khẩu theo điều kiện nhập khẩu được quy định tại BICON.
- “N” nếu hàng hóa đó có chứa gỗ (không bao gồm gỗ tái chế, gỗ tăng độ cứng hoặc nhựa gỗ) và kèm theo tài liệu phù hợp về xử lý hoặc sản xuất trước khi xuất khẩu
- “N” nếu hàng hóa được liệt kê trong Bảng sản phẩm gỗ có thể truy cập qua BICON
- “N” nếu hàng hóa là một dạng đồ nội thất không chứa vật liệu gỗ.

Hàng hóa đi kèm với chứng nhận xử lý và/hoặc sản xuất là một phần bắt buộc để

<sup>4</sup> <https://www.agriculture.gov.au/biosecurity-trade/import/industry-advice/2023/131-2023#daff-page-main>



thông quan về an toàn sinh học đối với các sản phẩm bằng gỗ. Bộ Nông nghiệp Úc khuyến khích các công ty môi giới hải quan cần có đầy đủ giấy tờ phù hợp trước khi nộp tờ khai.

### **Thông tin bổ sung:**

Trang web của Bộ Nông nghiệp Úc cung cấp thông tin chung về an toàn sinh học và các yêu cầu đối với hàng hóa nhập khẩu.

BICON là cơ sở dữ liệu về điều kiện nhập khẩu của Bộ Nông nghiệp Úc và sẽ cập nhật các yêu cầu liên quan trước và sau khi nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ vào lãnh thổ Úc được phân loại theo các mã thuế quan ở trên. Điều kiện nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ có thể tìm trên BICON - “timber and timber products”.

Nếu có thêm bất kỳ câu hỏi nào, quý vị có thể email: [imports@agriculture.gov.au](mailto:imports@agriculture.gov.au) hoặc gọi điện theo số: 1800 900 090 (trong lãnh thổ Úc)/ hoặc số +61 3 8318 6700 (ngoài lãnh thổ Úc).

### **7. Doanh thu kinh doanh giảm ở hầu hết các ngành trong tháng 4/23<sup>5</sup>**

Theo công bố ngày 09/6 của Cơ quan thống kê Úc, doanh thu của 9/13 ngành công nghiệp theo thống kê có mức giảm trong Tháng 4, trong đó khai thác mỏ ghi nhận mức sụt giảm lớn nhất (giảm 10,6%).

Theo bà Kate Lamb, người đứng đầu về bộ phận chỉ số kinh doanh cho biết: 9 ngành công nghiệp có mức giảm trong Tháng 4, điều này chưa từng xảy ra kể từ Tháng 7/2021 khi các ca nhiễm Covid 19 vẫn đang gia tăng. Ngành khai thác mỏ có mức sụt giảm sâu nhất là do giá các mặt hàng này giảm và xuất khẩu cũng thấp hơn.

Tiếp đến là các dịch vụ điện, khí đốt, nước và chất thải có mức giảm 9,4%, đảo ngược so với mức tăng 9,3% trong tháng trước. Vận tải, bưu chính và kho bãi là ngành có mức giảm thứ tiếp theo với mức giảm 6,8%, đặc biệt doanh thu giảm sâu hơn ở các doanh nghiệp vận chuyển và vận tải hàng hóa cũng như các nhà khai thác hàng không.

4 ngành có mức tăng nhẹ, trong đó có dịch vụ lưu trú (tăng 1,7%), thương mại bán lẻ (tăng 1,3%).

Theo năm, 11 trong số 13 ngành công nghiệp có mức doanh thu tăng, dẫn đầu là xây dựng (tăng 18%), các dịch vụ khác (tăng 13,6%), lưu trú và dịch vụ thực phẩm (tăng 11,1%). Cũng tính theo năm, ngành công nghiệp khai thác mỏ và ngành phương tiện

---

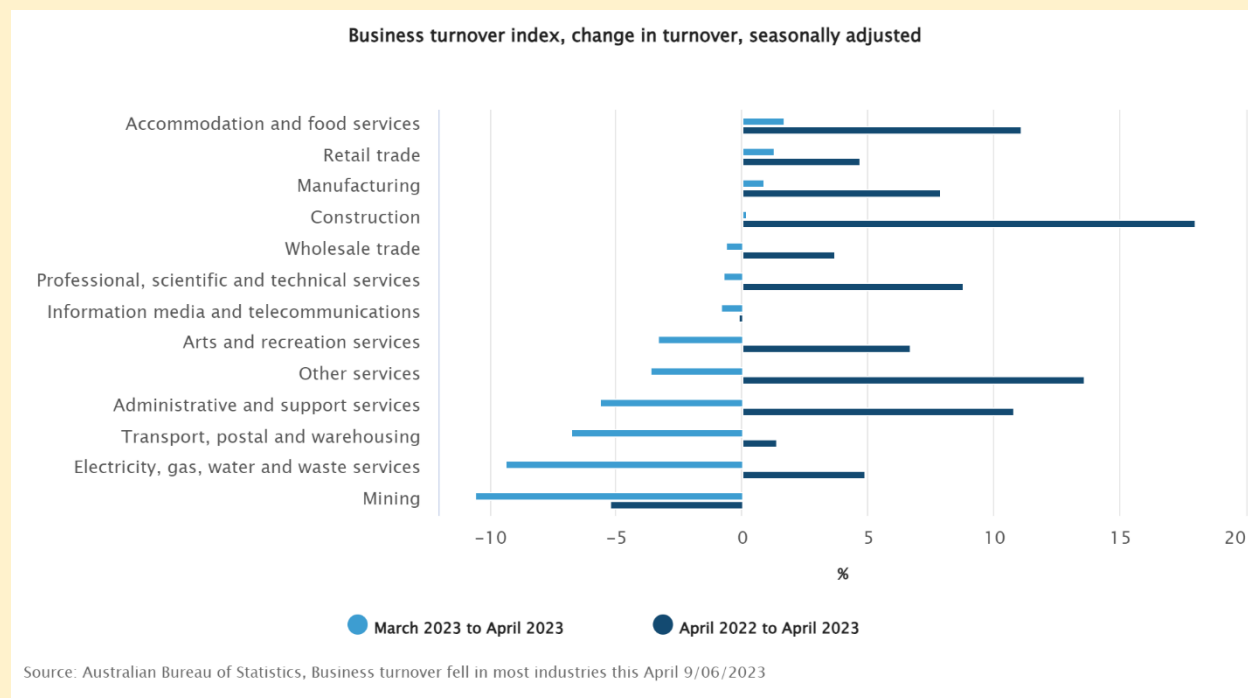
<sup>5</sup> <https://www.abs.gov.au/media-centre/media-releases/business-turnover-fell-most-industries-april>

thông tin và viển thông có mức giảm lần lượt là 5,2 và 0,1%. Theo bà Lamb, đây là lần đầu tiên kể từ tháng 01/2022, khi biến chủng Omicron vẫn đang bùng phát, ngành công nghiệp này ghi nhận mức giảm theo năm.

## 8. Thương mại quốc tế Úc năm 2022<sup>6</sup>

Theo công bố ngày 14/6 của Cơ quan thống kê Úc, số liệu thống kê về thương mại hàng hóa và dịch vụ quốc tế của Úc với các nước và vùng lãnh thổ năm 2022 ghi nhận:

- Thặng dư thương mại hàng hóa và dịch vụ của Úc đạt 155,73 tỷ AUD (tương đương 93,43 tỷ USD) vào năm 2022
- Tổng xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 29% (149,78 tỷ AUD, tương đương 89,87 tỷ USD) đạt 668,94 tỷ AUD (tương đương 401,36 tỷ USD).
- Tổng nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 33% (127,75 tỷ AUD, tương đương 76,65 tỷ USD), đạt 513,21 tỷ AUD (tương đương 307,92 tỷ USD).



## Thương mại về hàng hóa

<sup>6</sup> <https://www.abs.gov.au/statistics/economy/international-trade/international-trade-supplementary-information-calendar-year/2022>

*Xuất khẩu* của Úc tăng 29% năm 2022 chủ yếu là do giá cả hàng hóa duy trì ở mức tăng cao.

5 đối tác xuất khẩu lớn của Úc gồm:

- (1) Trung Quốc, giảm 2% (4,3 tỷ AUD, tương đương 2,5 tỷ USD), đạt 184,72 tỷ AUD (tương đương 110,83 tỷ USD)
- (2) Nhật Bản, tăng 84% (54,64 tỷ AUD, tương đương 32,78 tỷ USD), đạt 119,73 tỷ AUD (tương đương 71,83 tỷ USD)
- (3) Hàn Quốc, tăng 42% (16,02 tỷ AUD, tương đương 9,6 tỷ USD), đạt 53,87 tỷ AUD (tương đương 32,32 tỷ USD)
- (4) Ấn Độ, tăng 42% (10,27 tỷ AUD, tương đương 6,1 tỷ USD), đạt 34,84 tỷ AUD (tương đương 20,90 tỷ USD)
- (5) Hoa Kỳ, tăng 28% (6,64 tỷ AUD, tương đương 3,98 tỷ USD), đạt 30,69 tỷ AUD (tương đương 18,41 tỷ USD).

Các nước này chiếm đến 63% tổng thương mại xuất khẩu của Úc.

*Nhập khẩu* tăng 33% năm 2022 do mức tăng cả hàng hóa và dịch vụ.

5 đối tác nhập khẩu lớn nhất của Úc gồm:

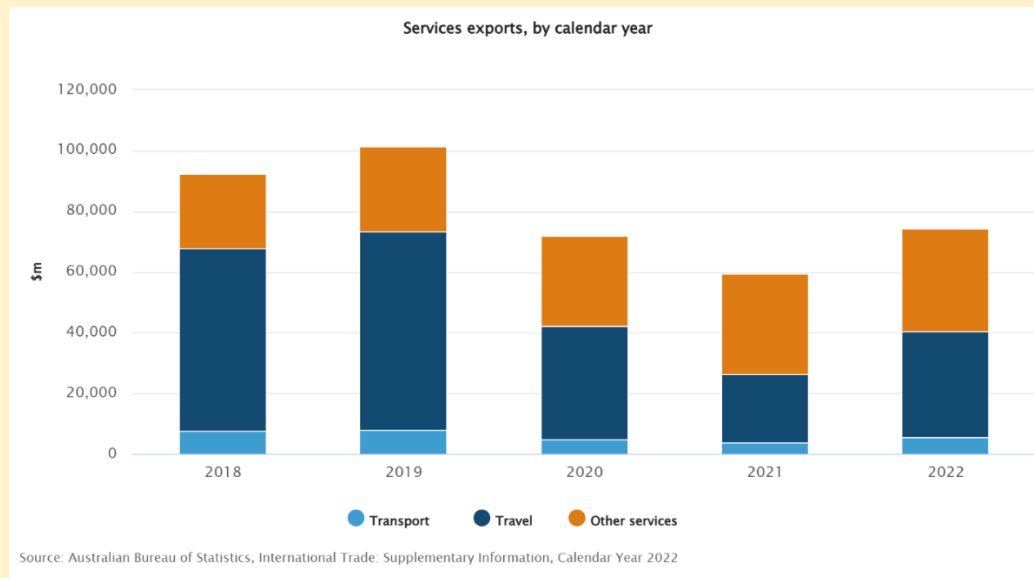
- (1) Trung Quốc, tăng 22% (20,95 tỷ AUD, tương đương 12,57 USD), đạt 114,24 tỷ AUD (tương đương 68,54 tỷ USD)
- (2) Hoa Kỳ, tăng 29% (12,61 tỷ AUD, tương đương 7,5 tỷ USD), đạt 56,66 tỷ AUD (tương đương 33,63 tỷ USD)
- (3) Singapore, tăng 65% (11,38 tỷ AUD, tương đương 6,8 tỷ USD), đạt 28,89 tỷ AUD (tương đương 17,33 tỷ USD)
- (4) Hàn Quốc, tăng 111% (14,69 tỷ AUD, tương đương 6,8 tỷ USD), đạt 27,92 tỷ AUD (tương đương 16,75 tỷ USD)
- (5) Nhật Bản, tăng 131% (15,57 tỷ AUD, tương đương 9,3 tỷ USD), đạt 27,43 tỷ AUD (tương đương 16,45 tỷ USD).

### ***Thương mại về dịch vụ***

- Cán cân thương mại dịch vụ thâm hụt 21,57 tỷ AUD (tương đương 12,94 tỷ USD)
- Xuất khẩu dịch vụ tăng 25% (14,91 tỷ AUD, tương đương 8,94 tỷ USD), đạt 74,39 tỷ AUD (tương đương 44,63 tỷ USD)

- Nhập khẩu dịch vụ tăng 74% (40,74 tỷ AUD, tương đương 24,4 tỷ USD), đạt 95,96 tỷ AUD (tương đương 57,57 tỷ USD).

Xuất khẩu dịch vụ tăng 25% trong năm 2022 do dịch vụ du lịch tăng so với năm 2021. Bên cạnh đó, các dịch vụ khác cũng đóng góp vào mức tăng gồm: vận tải; các dịch vụ kinh doanh khác và; dịch vụ viễn thông, máy tính và thông tin.

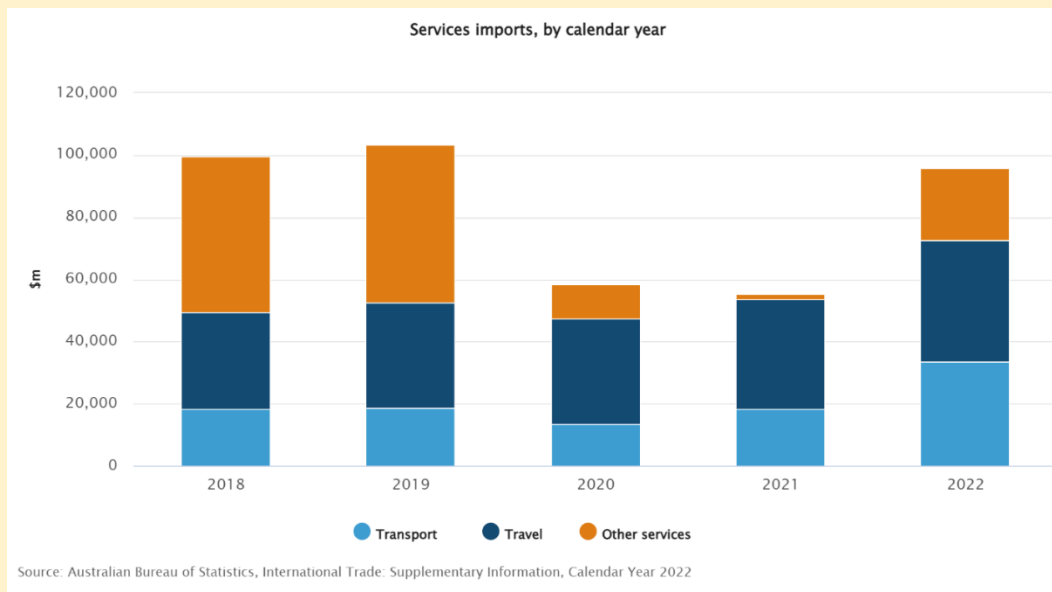


Xuất khẩu dịch vụ tới các nước và vùng lãnh thổ được tóm tắt trong bảng minh họa sau:

2021	\$m	%	2022	\$m	%
China	9,097	15	United States of America	9,871	13
United States of America	7,442	13	China	9,503	13
Asia, nes	5,096	9	Asia, nes	6,448	9
India	5,006	8	India	5,561	7
United Kingdom	3,990	7	United Kingdom	5,526	7
New Zealand	3,297	6	New Zealand	4,871	7
Singapore	2,997	5	Singapore	4,679	6
Hong Kong	1,483	2	Hong Kong	1,820	2
America, nes	1,457	2	Ireland	1,747	2
Ireland	1,443	2	America, nes	1,627	2
All other countries	18,172	31	All other countries	22,739	32
Total	59,480	100	Total	74,392	100

Where figures have been rounded, discrepancies may occur between sums of the component items and totals.

Nhập khẩu dịch vụ của Úc năm 2022 tăng 74% do du lịch và vận tải tăng so với năm 2021, cụ thể: dịch vụ vận tải có mức tăng cao nhất với 82%, chiếm 35% tổng giá trị nhập khẩu dịch vụ, tăng từ 33% vào năm 2021 và 18% vào năm 2019; cao hơn 79% so với mức trước Covid-19; dịch vụ du lịch tăng 46% so với mức trước Covid-19.



Nhập khẩu dịch vụ từ các nước và vùng lãnh thổ tham khảo chi tiết tại bảng thống kê dưới đây:

2021	\$m	%	2022	\$m	%
United States of America	-9,530	17	United States of America	-13,617	14
United Kingdom	-6,097	11	Singapore	-9,427	10
Singapore	-4,691	8	United Kingdom	-8,781	9
Germany	-4,062	7	Germany	-6,353	7
Hong Kong	-3,119	6	New Zealand	-6,164	6
Ireland	-2,928	5	Asia, nes	-5,227	5
New Zealand	-2,764	5	India	-3,637	4
Asia, nes	-2,549	5	Hong Kong	-3,624	4
Japan	-1,818	3	Ireland	-3,246	3
China	-1,744	3	Europe, nes	-3,009	3
All other countries	-15,920	29	All other countries	-32,878	34
Total	-55,222	100	Total	-95,963	100

Where figures have been rounded, discrepancies may occur between sums of the component items and totals  
(a) For sign conventions, see the Explanatory notes.

Tỷ trọng xuất khẩu dịch vụ du lịch theo quốc gia và vùng lãnh thổ tham khảo trong bảng sau:

Proportion of Travel exports, by partner country

2021	\$m	%	2022	\$m	%
China	4,464	20	China	6,095	18
India	4,244	19	India	5,042	15
Nepal	2,130	9	Nepal	2,651	8
Vietnam	975	4	New Zealand	1,793	5
Malaysia	716	3	Vietnam	1,325	4
All other countries	10,086	45	All other countries	17,849	50
Total	22,615	100	Total	34,755	100

Where figures have been rounded, discrepancies may occur between sums of the component items and totals.

Tỷ trọng xuất khẩu du lịch giáo dục theo các nước và vùng lãnh thổ cụ thể trong bảng sau:

Proportion of Education travel exports, by partner country

2021	\$m	%	2022	\$m	%
China	4,446	20	China	5,972	22
India	4,218	19	India	4,408	17
Nepal	2,128	10	Nepal	2,579	10
Vietnam	973	4	Vietnam	1,176	4
Malaysia	711	3	Indonesia	856	3
All other countries	9,547	44	All other countries	11,599	44
Total	22,023	100	Total	26,590	100

Where figures have been rounded, discrepancies may occur between sums of the component items and totals.

Thị phần nhập khẩu dịch vụ theo các nước và vùng lãnh thổ cụ thể tham khảo bảng sau:

### Proportion of services imports (a), by partner country

2021	\$m	%	2022	\$m	%
United States of America	-9,530	17	United States of America	-13,617	14
United Kingdom	-6,097	11	Singapore	-9,427	10
Singapore	-4,691	8	United Kingdom	-8,781	9
Germany	-4,062	7	Germany	-6,353	7
Hong Kong	-3,119	6	New Zealand	-6,164	6
Ireland	-2,928	5	Asia, nes	-5,227	5
New Zealand	-2,764	5	India	-3,637	4
Asia, nes	-2,549	5	Hong Kong	-3,624	4
Japan	-1,818	3	Ireland	-3,246	3
China	-1,744	3	Europe, nes	-3,009	3
All other countries	-15,920	29	All other countries	-32,878	34
Total	-55,222	100	Total	-95,963	100

Where figures have been rounded, discrepancies may occur between sums of the component items and totals

(a) For sign conventions, see the Explanatory notes.

Thị phần nhập khẩu dịch vụ du lịch theo các nước và vùng lãnh thổ tham khảo bảng thống kê dưới đây:

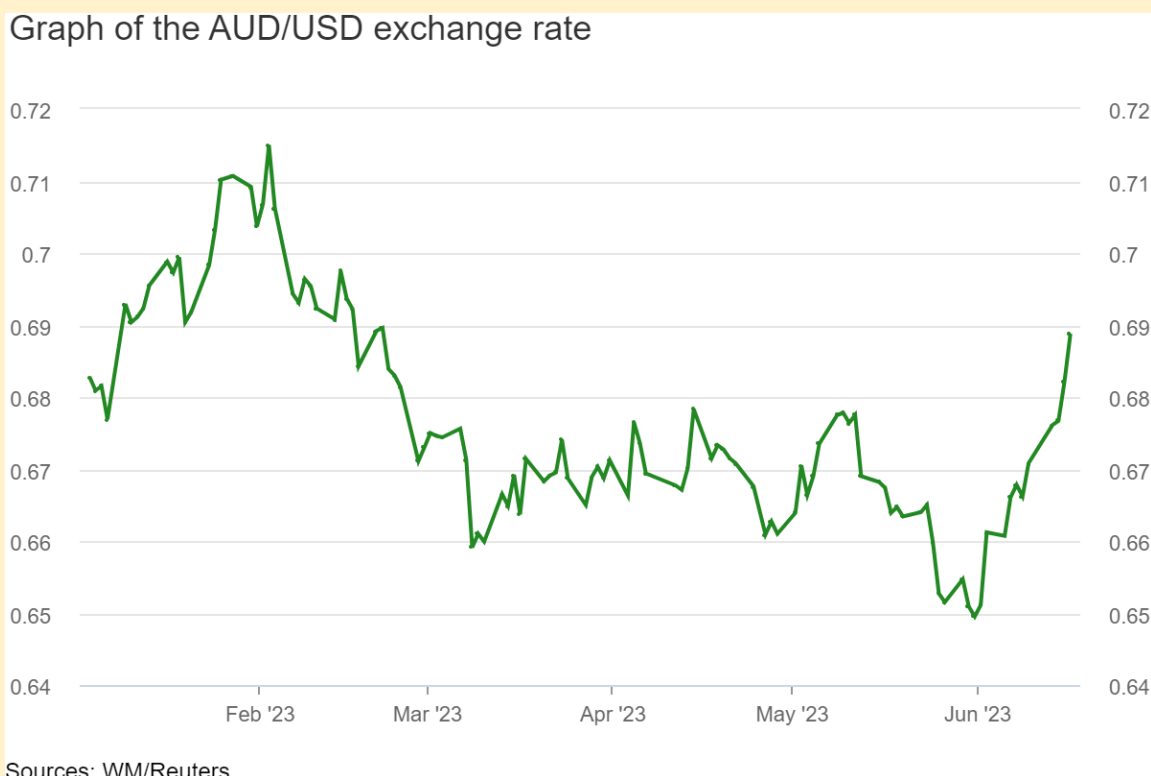
### Proportion of Transport imports (a), by partner country

2021	\$m	%	2022	\$m	%
Germany	-2,518	14	Singapore	-5,702	17
Hong Kong	-2,123	12	Germany	-4,380	13
Singapore	-1,989	11	Asia, nes	-3,101	9
Asia, nes	-1,897	10	Hong Kong	-2,565	8
Japan	-1,431	8	Japan	-2,001	6
All other countries	-8,463	45	All other countries	-15,796	47
Total	-18,421	100	Total	-33,545	100

Where figures have been rounded, discrepancies may occur between sums of the component items and totals

(a) For sign conventions, see the Explanatory notes.

## 9. Diễn biến tỷ giá



### III. Giao thương

Doanh nghiệp Úc cần tìm nhà xuất khẩu cần tìm doanh nghiệp đủ điều kiện xuất khẩu thủy sản sang Úc.

Thông tin chi tiết trên ứng dụng của Thương vụ.

Mời quý doanh nghiệp tải miễn phí ứng dụng Viet Aus Trade để thực hiện giao thương và tìm hiểu thông tin thị trường, nhà nhập khẩu, so sánh thuế, tra cứu điều kiện nhập khẩu...

Link download ứng dụng:



<https://apps.apple.com/au/app/vietaus-trade/id1568097567>



<https://play.google.com/store/apps/details?id=com.vntrade.vntoapp>



website: <http://vietnamtradeoffice.net/>

Email liên hệ: [au@moit.gov.vn](mailto:au@moit.gov.vn)

#### **IV. Khuyến cáo**

Tại Úc, việc tự thành lập và đặt tên các “Hội đồng kinh doanh” và “Hiệp hội Doanh nghiệp rất đơn giản”. Chỉ số ít cá nhân có thể thành lập được một Hội đồng kinh doanh hay Hiệp hội doanh nghiệp. Do vậy khi quý Địa phương, doanh nghiệp ký kết các hợp tác, tham dự các sự kiện cần xem xét. Quý doanh nghiệp nên tập trung vào Hội chợ quốc tế uy tín hoặc liên hệ Thương vụ hay các tổ chức của chính phủ Úc hoặc chính quyền các bang.

Trong tháng 7 sắp tới sẽ có các Hội chợ quốc tế:

International sourcing expo

Foodpro

(Xin xem thông tin bên dưới)

***Nếu quý Địa phương, Hiệp hội, doanh nghiệp cần hỗ trợ thông tin xúc tiến tại Úc, xin email: [au@moit.gov.vn](mailto:au@moit.gov.vn) để được phục vụ.***

#### **V. Thông tin hội chợ tại Úc**

Công nghệ thực phẩm

[https://foodproexh.com/product-directory/?a\\_z=true/](https://foodproexh.com/product-directory/?a_z=true/)

Nông thủy sản, thực phẩm

<https://finefoodaustralia.com.au/>

Triển lãm về năng lượng (Thi công, thiết bị, công nghệ)

<https://www.all-energy.com.au/>

Triển lãm quốc tế nguồn hàng

<https://globalsourcingexpo.com.au/>

Hội chợ đồ nội thất

<https://www.aiff.net.au/>

Hội chợ vật liệu xây dựng

<https://www.sydneybuildexpo.com/>

Triển lãm Hybrid, trưng bày chung tại một gian hàng trực tiếp tại triển lãm quốc tế lớn và một gian hàng số

Liên hệ: Au@moit.gov.vn

---

***Điều khoản miễn trừ:*** Thông tin có tính chất tham khảo thị trường. Thương vụ xin miễn trừ nghĩa vụ có liên quan đến các thông tin trên ứng dụng, website và bản tin khi Quý bạn sử dụng hay không sử dụng các thông tin được cung cấp.

*Trân trọng.*